

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST

Ngày 10/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiên Hải .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Phương Nam;

Ông Thào A Páo.

- Thư ký phiên toà: bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 20/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 29/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Bạc Cầm T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1964 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Bạc Cầm Q (đã chết) và bà Lò Thị B (đã chết); Bị cáo có vợ : Lương Thị H, sinh năm 1966; Bị cáo có 04 con lớn nhất 36 tuổi nhỏ nhất 30 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án : Không; Nhân thân : Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 5 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bị bắt tạm giữ , tạm giam từ ngày 22/7/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Lương Văn K; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1966 tại xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lương Văn X(đã chết) và bà Lương Thị P(đã chết); Bị cáo có vợ : Lò Thị P, sinh năm 1975; Bị cáo có 05 con, lớn nhất 34 tuổi nhỏ nhất 07 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án : Không; Nhân thân : Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Bị bắt tạm giữ , tạm giam từ ngày 22/7/2020 cho đến nay, có mặt.

3. Lò Văn P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1977 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lò Văn O (đã chết) và bà Lò Thị B, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ : Lò Thị T, sinh năm 1977; Tiền sự: Không; Tiền án : Không; Nhân thân : Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020 cho đến nay, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :**

1. **Chị Lò Thị T;** sinh năm 1998 ; Nơi cư trú : Bản B, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La , có mặt.

2. **Chị Lò Thị P;** sinh năm 1975; Nơi cư trú : Bản N, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La , có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 22/7/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại bản Bon Nghè, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Bạc Cầm T, sinh năm 1964, trú tại bản B, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Lường Văn K trú tại bản N, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ; Lò Văn P trú tại bản B, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm :

- Một gói loại vé xô số bên trong có chứa một ít cục bột màu trắng và một gói ni lon màu hồng bên trong có chứa một ít cục bột màu trắng nghi là Heroine (Thu trên tay bên trái của Bạc Cầm T).

- Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít cục bột màu trắng nghi là Heroine và một túi nilon màu xanh bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Thu ở túi quần trái của Bạc Cầm T).

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 700.000 đồng (Thu ở túi quần trái của Bạc Cầm T).

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B1-04898 màu sơn đen; số khung : 087914; số máy : 034857 xe đã qua sử dụng cũ (Thu của Lường Văn K).

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26M1-10654 màu sơn xanh; số khung : 358841; số máy : 358849 xe đã qua sử dụng cũ (Thu của Lò Văn P).

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, tại Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số ma túy thu giữ của Bạc Cầm T gồm : Chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (gói loại vé xô số ở trên tay trái của Bạc Cầm T) có khối lượng 0,33 gam (ký hiệu T1); Chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (

gói bằng nilon màu hồng thu ở trên tay trái của Bạc Cầm T) có khối lượng 0,15 gam (ký hiệu T2); Chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (gói bằng nilon màu hồng ở túi quần bên trái của Bạc Cầm T) có khối lượng 0,07 gam (ký hiệu T3); 05 viên nén hình trụ tròn màu hồng (gói bằng nilon màu xanh ở túi quần bên trái của Bạc Cầm T) có khối lượng 0,51 gam (ký hiệu T4). Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu số 3149, 3150/QĐ ngày 23/7/2020 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 1235/KTMT ngày 28/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu vật gửi giám định là T1 = 0,33 gam; T2= 0,15 gam; T3=0,07 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu T4 là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,55 gam loại Heroine và 0,51 gam loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi giám định gồm các mẫu và khối lượng như sau : T1=0,25 gam; T2=0,08 gam; T4=0,40 gam.

Quá trình điều tra các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K, Lò Văn P khai nhận: Khoảng 8 giờ, ngày 21/7/2020, Bạc Cầm T đi từ nhà bản Bon Nghè, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu điều khiển một xe mô tô không biển kiểm soát đến bản Co Dấu, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. T gặp một người đàn ông dân Mông mua được một lượng ma túy gồm heroine và methamphetamine giá 1.500.0000 đồng. Sau khi mua được hai gói ma túy, T cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đến nhà T lấy một ít Heroine và 05 viên hồng phiến để sử dụng, số ma túy còn lại T gói lại để sử dụng dần và có ai hỏi sẽ bán lại kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đang ở nhà thì có Lò Văn P đến hỏi mua Heroine với số tiền 100.000 đồng, T đồng ý và san lấy một ít Heroine gói bằng giấy loại vé xổ số lô tô đưa cho P. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T đang ở nhà thì có Lường Văn K điều khiển xe mô tô 26B1- 048.98 đến hỏi mua Heroine với số tiền 500.000 đồng, sau đó có Lò Văn P điều khiển xe moto biển kiểm soát 26M1 106.54 đến hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng, T đồng ý bán và đã san một lượng Heroine gói bằng giấy loại vé xổ số lô tô và một lượng Heroine gói bằng nilon màu hồng. Khi T đang chuẩn bị đưa gói ma túy gói bằng giấy loại vé xổ số lô tô đưa cho K và gói bằng nilon màu hồng đưa cho P thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổ công tác đã áp giải Bạc Cầm T, Lường Văn K, Lò Văn P về trụ sở UBND xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy T Bạc Cầm T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy T Lường Văn K, Lò Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bạc Cầm T, Lương Văn K, Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy T và thừa nhận bản cáo trạng truy T bị cáo Bạc Cầm T về tội mua bán trái phép chất ma túy; Các bị cáo Lương Văn K, Lò Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công T tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T từ 8 năm đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn K, Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn K từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 16 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong bên trong là : Một mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh + 01 mảnh giấy loại vé xổ số lô tô + 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì niêm phong gồm có : Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T4, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1=0,25 gam; T2=0,08 gam; T4=0,40 gam.

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước : Số tiền 700.000 đồng được đựng trong hòm tôn màu trắng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra công an huyện Thuận Châu trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T một

chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26M1-10654 màu sơn xanh; số khung : 358841; số máy : 358849 xe đã qua sử dụng cũ (Thu của Lò Văn P).

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị P : Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B1-04898 màu sơn đen; số khung : 087914; số máy : 034857 xe đã qua sử dụng cũ (Thu của Lường Văn K).

Về án phí :

Các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý K tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/7/2020 Bạc Cầm T đã có hành vi bán trái phép chất ma một gói Heroine cho Lò Văn P. Đến ngày 22/7/2020 Bạc Cầm T đang bán một gói Heroine gói bằng giấy loại vé xổ số lô tô khối lượng 0,33 gam với giá 500.000 đồng cho Lường Văn K và một gói Heroine gói bằng gói bằng nilon màu hồng khối lượng 0,15 gam với giá 100.000 đồng cho Lò Văn P. Lường Văn K, Lò Văn P mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Khi T đang chuẩn bị đưa gói ma túy gói bằng giấy loại vé xổ số lô tô đưa cho K và gói bằng nilon màu hồng đưa cho P thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, ngoài ra còn thu thêm của Bạc Cầm T 0,08 gam chất Heroine và 0,51 gam chất Methamphetamine.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy T của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với : mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 23/7/2020; Kết luận giám định số 1235 ngày 28/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều người với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời của Bạc Cầm T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với

mục đích để sử dụng của Lường Văn K, Lò Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Bạc Cầm T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo Lường Văn K, Lò Văn P thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Bạc Cầm T có bố được tặng thưởng huân, huy chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Bị cáo Lò Văn P thường xuyên ốm đau bệnh tật, sức khỏe yếu, giảm khả năng lao động là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân : Các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K, Lò Văn P đều có 01 tiền án (đã xóa án tích) là nhân thân xấu.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định T tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý K khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Bạc Cầm T khai mua của người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên và địa chỉ cư trú) tại khu vực xã Nậm Ty, huyện Sông Mã. Do không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xác minh.

[7] *Vật chứng vụ án:* Đối với một phong bì niêm phong bên trong là : Một mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh +01 mảnh giấy loại vé xổ số lô tô + 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong gồm có : Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T4, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1=0,25 gam; T2=0,08 gam; T4=0,40 gam là vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của Bạc Cầm T là tiền do phạm tội mà có, do đó tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26M1-10654 màu sơn xanh; số khung : 358841; số máy : 358849 xe đã qua sử dụng cũ Lò Văn P dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên là của chị Lò Thị Thoáng (con gái bị cáo Lò Văn P) cho bị cáo Lò Văn P mượn không biết P sử dụng xe vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, truy T, chị Lò Thị T đã cung cấp giấy tờ liên quan, xe là tài sản của chị, đồng thời có đơn xin xe. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã trả lại cho chủ sở hữu, quản lý hợp pháp chị Lò Thị T là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B1-04898 màu sơn đen; số khung : 087914; số máy : 034857 xe đã qua sử dụng cũ Lương Văn K dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên là của chị Lò Thị P (vợ bị cáo Lương Văn K). Quá trình điều tra, truy T, xét xử, chị Lò Thị P đã cung cấp giấy tờ liên quan, xe là tài sản chung vợ chồng, đồng thời có đơn xin xe. Do vậy, cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu, quản lý hợp pháp chị Lò Thị P là có căn cứ đúng pháp luật.

(Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật T tụng hình sự).

[8] *Về án phí*: Các bị cáo Bạc Cầm T, Lương Văn K thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bạc Cầm T, Lương Văn K.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật T tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật T tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn K, Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2020).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K, Lò Văn P.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Bạc Cầm T- Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/7/2020. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của công an tỉnh Sơn La có số 023980 đề lên các mép dán phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan điều tra công an huyện Thuận Châu; Bên trong là : Một mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh + 01 mảnh giấy loại vé xổ số lô tô + 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì niêm phong mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Bạc Cầm T, Lường Văn K, Lò Văn P- Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/7/2020. gồm có : Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T4, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1=0,25 gam; T2=0,08 gam; T4=0,40 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của công an tỉnh Sơn La có số 000740 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước : Số tiền 700.000 đồng được đựng trong hòm tôn màu trắng có kích thước 27 x 20 x 12 cm và đóng nắp khóa hòm bằng khóa sắt màu vàng, nhãn hiệu VIỆT NHẬT. Sau đó dùng băng dính trong suốt dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu đỏ của cơ quan điều tra công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Giấy niêm phong không bị rách, không bị mất, không bị biến dạng các thông tin ghi trong giấy niêm phong) đề lên các mép mở hòm. Vật chứng vụ Bạc Cầm T cùng đồng bọn- Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/7/2020.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lò Thị P - Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B1-04898 màu sơn đen; số khung : 087914; số máy : 034857 xe đã qua sử dụng cũ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Chấp nhận việc cơ quan điều tra công an huyện Thuận Châu trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26M1-10654 màu sơn xanh; số khung : 358841; số máy : 358849 xe đã qua sử dụng cũ (Thu của Lò Văn P).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bạc Cầm T, Lường Văn K.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã C, huyện Thuận Châu;
- UBND xã P, huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

